TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VT** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 7 năm 2023
V/v "Tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Thành Công

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Ngọc Triển, ông Phùng Văn Thông

Thư ký phiên toà: Ông Lê Xuân Chín – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hôn nhân gia đình"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:106/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đỗ Gia C, sinh năm 1986, có mặt

Nơi cư trú: thôn ALX, xã VT1, huyện VT, Vĩnh Phúc

2. Bị đơn: Chị Đỗ Thị Ng, sinh năm 1987, vắng mặt

ĐKHKTT: thôn ALX, xã VT1, huyện VT, Vĩnh Phúc

Hiện đang bị tạm giam tại: Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 3 năm 2023 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, nguyên đơn là anh Đỗ Gia C trình bày:

Về quan hệ tình cảm vợ chồng: Anh và chị Đỗ Thị Ng kết hôn ngày 04/11/2011, trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT1, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn, chị Ng về làm dâu và chung sống với gia đình anh ở thôn ALX, xã VT1, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng ban đầu bình thường; đến đầu năm 2022, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng, mặc dù ở chung nhà nhưng cuộc sống riêng rẽ, không quan tâm gì đến nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm trong cuộc sống, làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái và dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Đến ngày 06/3/2023, chị

Ng bị Phòng Cảnh sát Kinh tế - Công an tỉnh Vĩnh Phúc khởi tố về hành vi: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh xác định tình cảm với chị Ng không còn, anh xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Bảo Trâm, ngày 04/02/2014 và cháu Đỗ Huyền Diệu, sinh ngày 14/5/2018. Hiện nay các cháu đang sống cùng anh tại xã VT1. Ly hôn, anh xin được nuôi cả hai con chung; không yêu cầu chị Ng phải đóng góp nuôi chung cùng anh.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh C tự nguyện chịu nộp.

Bị đơn là chị Đỗ Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản lời khai ngày 16/6/2023 trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị xác nhận thời gian kết hôn, chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn như anh C trình bày là đúng. Nay anh C làm đơn ly hôn, chị xác định tình cảm không còn, chị cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như anh C trình bày là đúng. Ly hôn, chị đồng ý để anh C nuôi con, chị không phải đóng góp nuôi con cùng anh C.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí.

Xử cho anh Đỗ Gia C được ly hôn chị Đỗ Thị Ng.

Về con chung: Giao cho anh C nuôi dưỡng cả 02 con chung; chị Ng không phải đóng góp nuôi con chung cùng anh C.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: không đề nghị HĐXX giải quyết.

Về án phí: Anh C phải chịu nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Đỗ Gia C khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Đỗ Thị Ng. Bị đơn có nơi cư trú tại xã VT1, huyện VT, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện VT theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn là chị Đỗ Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Ng theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh C và chị Ng là tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn với nhau theo quy định của pháp luật và đã có thời gian chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây vợ chồng phát sinh các mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm trong cuộc sống, làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái và dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Quan điểm trình bày về mâu thuẫn vợ chồng phù hợp với kết quả xác minh tại UBND xã VT1 (nơi vợ chồng cư trú); Như vậy, việc vợ chồng xin ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Bảo Trâm, ngày 04/02/2014 và cháu Đỗ Huyền Diệu, sinh ngày 14/5/2018. Hiện nay các cháu đang sống cùng anh C. Do chị Ng đang phải chấp hành án phạt tù, nên ly hôn các bên thỏa thuận để anh C nuôi cả 02 con chung, chị Ng không phải đóng góp nuôi con chung là tự nguyện, phù hợp với thực tế nên được HĐXX chấp nhận.

2.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Các đương sự không đề nghị Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Anh C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 26 Luật thi hành án dân sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định án phí, lệ phí Toà án

1. Về hôn nhân: Cho anh Đỗ Gia C và chị Đỗ Thị Ng được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cho anh Đỗ Gia C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung là cháu Đỗ Bảo Trâm, ngày 04/02/2014 và cháu Đỗ Huyền Diệu, sinh ngày 14/5/2018.

Chị Ng không phải đóng góp nuôi con chung cùng anh C.

Vì quyền lợi của con chung, sau khi ly hôn, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức đóng góp nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định, không ai được cản trở.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Đỗ Gia C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0000339 ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện VT.

5. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện VT;
- THADS huyện VT;
- UBND xã VT1, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thành Công

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã VT1, VT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Trọng